

Số: 19 /2025/QĐ-UBND

Vĩnh Phúc, ngày 07 tháng 06 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm**  
**trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;*  
*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;*  
*Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục;*  
*Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục;*  
*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*  
*Căn cứ Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm;*  
*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 96/TTr-SGDĐT ngày 23 tháng 5 năm 2025;*  
*Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 18 tháng 6 năm 2025 và thay thế Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc sửa đổi một số điều của Quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc ban hành kèm theo Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 16 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT;
- Cục KTrVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Trường trực Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND TTQVN và các tổ chức đoàn thể tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PT-TH tỉnh;
- TT Tin học - Công báo tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, VX1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Duy Đông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

### **Về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 07 tháng 06 năm 2025  
của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)*

## **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, bao gồm: trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm; việc quản lý và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

2. Các nội dung khác về hoạt động dạy thêm, học thêm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về dạy thêm, học thêm (viết tắt là Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT).

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy định áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm; tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### **Điều 3. Nguyên tắc dạy thêm, học thêm**

Thực hiện quy định tại Điều 3 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT, cụ thể:

1. Dạy thêm, học thêm chỉ được tổ chức khi học sinh, học viên (sau đây gọi chung là học sinh) có nhu cầu học thêm, tự nguyện học thêm và được cha mẹ hoặc người giám hộ (sau đây gọi chung là cha mẹ học sinh) đồng ý. Nhà trường, tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm không được dùng bất cứ hình thức nào để ép buộc học sinh học thêm.

2. Nội dung dạy thêm, học thêm không trái với quy định của pháp luật Việt Nam, không mang định kiến về sắc tộc, tôn giáo, nghề nghiệp, giới tính, địa vị xã hội. Không cắt giảm nội dung dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường để đưa vào dạy thêm.

3. Việc dạy thêm, học thêm phải góp phần phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; không làm ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường và việc thực hiện chương trình môn học của giáo viên.

4. Thời lượng, thời gian, địa điểm và hình thức tổ chức dạy thêm, học thêm

phải phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi, bảo đảm sức khoẻ của học sinh; tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ tại khu vực có lớp dạy thêm, học thêm.

#### **Điều 4. Các trường hợp không được dạy thêm, tổ chức dạy thêm**

Thực hiện quy định tại Điều 4, Thông tư số 29/2024/TT-BGDĐT, cụ thể:

1. Không tổ chức dạy thêm đối với học sinh tiểu học, trừ các trường hợp bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.
2. Giáo viên đang dạy học tại các nhà trường không được dạy thêm ngoài nhà trường có thu tiền của học sinh đối với học sinh mà giáo viên đó đang được nhà trường phân công dạy học theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.
3. Giáo viên thuộc các trường công lập không được tham gia quản lí, điều hành việc dạy thêm ngoài nhà trường nhưng có thể tham gia dạy thêm ngoài nhà trường.

### **Chương II**

#### **VIỆC QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ DẠY THÊM, HỌC THÊM; CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ DẠY THÊM, HỌC THÊM**

#### **Điều 5. Quản lí và sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm**

1. Đối với tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường
  - a) Kinh phí thực hiện được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước đã giao dự toán hàng năm theo quy định và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật;
  - b) Việc quản lí, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, ngân sách, tài sản, kế toán và các quy định khác có liên quan.
2. Đối với tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường
  - a) Mức thu tiền học thêm ngoài nhà trường do thỏa thuận giữa cha mẹ học sinh, học sinh với cơ sở dạy thêm và phải được công khai trên phương tiện thông tin đại chúng hoặc niêm yết tại cơ sở dạy thêm;
  - b) Việc thu, quản lí, sử dụng tiền học thêm thực hiện theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán, thuế và các quy định khác có liên quan.

#### **Điều 6. Thanh tra, kiểm tra**

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh chịu sự thanh tra của cơ quan thực hiện chức năng thanh tra theo quy định của pháp luật.
2. Hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh chịu sự kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã cùng sự phối hợp của các cơ quan có liên quan.

### **Điều 7. Xử lý vi phạm**

1. Nhà trường, cơ sở dạy thêm, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.
2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy vào tính chất, mức độ hành vi vi phạm thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

## **Chương III**

### **TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM**

#### **Điều 8. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc việc thực hiện Quy định này; tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh; xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.
2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến tới các nhà trường, các cơ sở dạy thêm thuộc phạm vi quản lý thực hiện nghiêm túc quy định về dạy thêm, học thêm.
3. Chỉ đạo, hướng dẫn, quản lý hoạt động chuyên môn về dạy thêm, học thêm trong và ngoài nhà trường trên địa bàn tỉnh.
4. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh; thực hiện chế độ báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ hoặc đột xuất về công tác quản lý dạy thêm, học thêm.

#### **Điều 9. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành liên quan**

1. Sở Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện đăng ký kinh doanh ngành nghề dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức dạy thêm, học thêm; phối hợp kiểm tra việc thực hiện các quy định về tài chính trong quản lý, sử dụng nguồn kinh phí dạy thêm, học thêm khi được đề nghị.
2. Chi cục Thuế khu vực VIII chủ trì theo dõi, quản lý thuế đối với người nộp thuế là tổ chức, cá nhân về việc đăng ký thuế, khai thuế và nộp thuế trong hoạt động kinh doanh dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.
3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh.

4. Thanh tra tỉnh thực hiện thanh tra trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh về các vấn đề liên quan đến tổ chức dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh.

5. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan liên quan trong việc tuyên truyền, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc đảm bảo an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ tại khu vực có lớp dạy thêm, học thêm theo quy định của pháp luật.

6. Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Vĩnh Phúc tăng cường tuyên truyền các quy định của pháp luật về dạy thêm, học thêm.

7. Các sở, ban, ngành có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan quản lý giáo dục và chính quyền các cấp để tuyên truyền, quản lý, giám sát, thanh tra, xử lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm theo chức năng và thẩm quyền; kịp thời phát hiện, phản ánh những sai phạm của tổ chức, cá nhân kinh doanh hoạt động dạy thêm, học thêm.

#### **Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, tuyên truyền, kiểm tra việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn; kịp thời phát hiện các sai phạm để xử lý hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện giám sát, kiểm tra việc tuân thủ quy định của pháp luật về thời giờ làm việc, giờ làm thêm và các quy định của pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ của các cơ sở dạy thêm trên địa bàn.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác quản lý dạy thêm, học thêm cho Sở Giáo dục và Đào tạo và UBND tỉnh.

#### **Điều 11. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Phối hợp với cơ quan quản lý giáo dục và các cơ quan liên quan quản lý việc thực hiện quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

2. Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 10 Quy định này.

3. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác quản lý dạy thêm, học thêm cho UBND huyện.

#### **Điều 12. Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ sở giáo dục**

1. Thực hiện trách nhiệm người đứng đầu theo quy định tại Điều 13 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Yêu cầu giáo viên phải báo cáo với người đứng đầu nhà trường về môn học, địa điểm, hình thức, thời gian tham gia dạy thêm (theo Mẫu số 03 tại Phụ lục kèm theo Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT).

3. Định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu báo cáo kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm theo quy định.

#### **Điều 13. Trách nhiệm của cơ sở dạy thêm**

1. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm của cơ sở dạy thêm theo Điều 14 Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT.

2. Thực hiện chế độ báo cáo khi tiến hành hoạt động dạy thêm, định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu về Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã nơi đặt địa điểm dạy thêm về các môn học được tổ chức dạy thêm; thời lượng dạy thêm đối với từng môn học theo từng khối lớp; địa điểm, hình thức, thời gian tổ chức dạy thêm, học thêm; danh sách người dạy thêm và mức thu tiền học thêm.

**Điều 14. Tổ chức thực hiện**

1. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

2. Sau khi các văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi theo chủ trương thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp, nội dung quy định tại Điều 10 của Quy định này được chuyển giao cho Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện Quy định, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức và cá nhân kịp thời thông tin, báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

---